

Bản án số: 207/2019/HSST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan

Bà Nguyễn Thị Bích Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 209/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim D, sinh năm 1995. ĐKKHKT và trú tại: xóm A, thôn C, xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Bố đẻ: không xác định, con bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1960; Vợ, con chưa có.

Tiền sự: Chưa.

Tiền án: - Bản án số 59/2014/HSST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Nộp án phí ngày 13/7/2015. Ra trại ngày 21/10/2015. Chưa bồi thường trách nhiệm dân sự số tiền 1.390.000đồng.

- Bản án số 80/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 17 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 19/12/2017. Ra trại ngày 18/11/2018.

Nhân thân: Quyết định số 33 ngày 08/01/2013 của Công an TP.Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 375.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nộp tiền phạt ngày 31/01/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/9/2019, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Anh T, sinh năm 1995, trú tại: khu 11 phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

2. Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1974; trú tại: số A đường Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h00' ngày 19/9/2019, Nguyễn Kim D đi xe buýt từ nhà đến khu vực cầu vượt Phú Lương, thành phố Hải Dương, mua được 02 gói Heroine với số tiền 200.000đ của một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi cầm trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 07h00' cùng ngày, khi D đi đến khu vực đường Phú Bình B giao với đê sông Thái Bình, phường Nhi Châu, thành phố Hải Dương thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Hải Dương kiểm tra. D đã thả 02 gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương thu giữ ngay gần vị trí D đang đứng 02 gói giấy màu trắng có chữ viết, kích thước (0,5 x 01)cm/gói, bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, trước sự chứng kiến của các anh Trần Anh T và anh Nguyễn Việt H.

Tại kết luận giám định số 340/KLGD-PC09 ngày 21/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Nguyễn Kim D, gửi đến giám định có khối lượng là 0,158gam là loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; hoàn lại 0,102 gam Heroine sau giám định được đựng trong phong bì số 340/KLGD – PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

Tại bản cáo trạng số 207/CT-VKSTPHD ngày 14-11-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Kim D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim D khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Kim D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Kim D từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-9-2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,102 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTV Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Kim D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Kim D không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Kim D tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận Khoảng 07 giờ 00' ngày 19-9-2019, tại khu vực đường Phú Bình B giao với đê sông Thái Bình, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, Nguyễn Kim D đang cất giấu trái phép 0,158 gam Heroine để sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Nguyễn Kim D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được là chất ma túy gây nghiện có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo Nguyễn Kim D đã có hành vi cất giấu tàng trữ trái phép 0,158gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng và hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Nguyễn Kim D đã có tiền án: tại Bản án số 59/2014/HSST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2015, chưa thi hành án về trách nhiệm dân sự và Bản án số 80/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 17 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2018. Bị cáo đã tái phạm nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo D thuộc trường hợp tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Kim D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Về nhân thân: Nguyễn Kim D là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Kim D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Kim D tàng trữ số ma túy ít, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,158gam Heroine thu giữ của Nguyễn Kim D. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật 0,102gam Heroine. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim D phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Kim D không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim D 05 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-9-2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 340/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-11-2019 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Kim D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, T. Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, T. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu